

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định một số nội dung về phát triển
và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*
Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;
*Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của
Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 18/TTr-SCT
ngày 05 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn,
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, KTTT (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Sơn



QUY ĐỊNH

Một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND

ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn bao gồm: phân loại chợ, phân cấp quản lý nhà nước về chợ; quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý; quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; nội quy mẫu; quản lý điểm kinh doanh tại chợ; xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động về quản lý, đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Thương nhân kinh doanh tại chợ bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với tổ chức quản lý chợ về sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

2. Tổ chức quản lý chợ bao gồm: chủ đầu tư xây dựng chợ, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác, quản lý chợ, tổ chức được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định tại Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Chương II PHÂN LOẠI CHỢ, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHỢ

Điều 4. Phân loại chợ

1. Các chợ trên địa bàn tỉnh thực hiện phân loại theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

2. Sở Công Thương thực hiện rà soát, công bố việc phân loại chợ đầu mối trên địa bàn tỉnh theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

3. UBND cấp huyện thực hiện rà soát, công bố việc phân loại chợ dân sinh theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP. Khi có thay đổi về quy mô, tiêu chí, UBND cấp huyện thực hiện điều chỉnh phân loại chợ. UBND cấp huyện gửi quyết định công bố, điều chỉnh phân loại chợ đến Sở Công Thương để tổng hợp, quản lý theo quy định.

Điều 5. Phân cấp quản lý nhà nước về chợ

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý chợ đầu mối trên địa bàn tỉnh.

2. Phân cấp cho UBND cấp huyện: chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các chợ dân sinh hạng 1, hạng 2 trên địa bàn quản lý *(bao gồm hoạt động đầu tư xây dựng; việc chấp hành quy định pháp luật, các quy định liên quan của tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ; an ninh trật tự và các vấn đề khác có liên quan)*.

3. Phân cấp cho UBND cấp xã: chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các chợ dân sinh hạng 3 trên địa bàn quản lý *(bao gồm hoạt động đầu tư xây dựng; việc chấp hành quy định pháp luật, các quy định liên quan của tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ; an ninh trật tự và các vấn đề khác có liên quan)*.

4. Đối với các dự án đầu tư chợ bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã là chủ đầu tư thực hiện quản lý, khai thác theo quy định pháp luật và nội dung dự án đã được phê duyệt.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ

Điều 6. Cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý

1. Cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ ở cấp tỉnh là Sở Công Thương.

2. Cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ ở cấp huyện là Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND cấp huyện.

Điều 7. Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý

1. UBND tỉnh quyết định giao, thu hồi, thanh lý, xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý; phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý; phê duyệt Đề án chuyển nhượng

có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. Giao Sở Công Thương làm cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thẩm định trình UBND tỉnh ban hành.

2. UBND cấp huyện

a) Chủ trì thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ tại các chợ dân sinh thuộc địa bàn các huyện, thành phố do Nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định tại khoản 16 Điều 3 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

b) Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao quản lý giữa cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Quyết định giao, thu hồi, thanh lý, xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do UBND cấp huyện quản lý; phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do UBND cấp huyện quản lý;

d) Giao cơ quan, đơn vị quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ lập kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì tài sản, trình UBND cấp huyện để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. UBND cấp xã: tổ chức quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ dân sinh do UBND cấp huyện giao theo quy định.

4. Cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ chịu trách nhiệm lập hồ sơ quản lý, kế toán, khai thác và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Chương IV

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 8. Chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Cơ quan, đơn vị được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy trình tại Quy định này.

2. Phương thức chuyển đổi:

a) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

b) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

3. Hình thức thực hiện: thông qua đấu giá.

Điều 9. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở cấp huyện do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện bao gồm các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (*Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Môi trường, ...*) và các cơ quan, đơn vị có liên quan do UBND cấp huyện quyết định.

b) Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

- Xây dựng, trình phê duyệt, công bố kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

- Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ trên địa bàn, trình UBND cấp huyện phê duyệt;

- Triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt;

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt;

- Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết.

2. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ gồm:

- Hiện trạng các chợ;

- Thời gian chuyển đổi;

- Mô hình hoạt động sau chuyển đổi;

- Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh chợ;

- Phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

c) Sau khi phê duyệt, UBND cấp huyện công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên Trang thông tin điện tử, trụ sở UBND cấp huyện và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Xây dựng, lấy ý kiến, phê duyệt và công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ bảo đảm một số nguyên tắc: công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan đặc biệt là các thương nhân kinh doanh tại chợ, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước;

b) Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ.

c) Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

- Đánh giá hiện trạng chợ: hồ sơ pháp lý về đất đai, nguồn gốc tài sản gắn liền với đất (*tên tài sản, địa chỉ, loại hình công trình, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, diện tích, số điểm kinh doanh tại chợ, giá trị tài sản, tình trạng tài sản...*); hồ sơ về công nợ; báo cáo tài chính, sổ sách, tài liệu thu chi của chợ tại thời điểm chuyển đổi; tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ; danh sách lao động đang làm việc tại tổ chức quản lý chợ trước khi chuyển đổi;

- Mô hình chuyển đổi, hình thức, phương thức chuyển đổi;

- Phương án đầu tư chợ; phương án sắp xếp giải quyết lao động;

- Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (*trong trường hợp xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ*) để duy trì hoạt động của chợ;

- Phương án quản lý, kinh doanh;

- Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh;

- Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

d) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ công khai và lấy ý kiến đối với dự thảo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

- Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ lấy ý kiến của các Sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các cơ quan liên quan;

- Công khai, lấy ý kiến đồng thuận của các hộ kinh doanh cố định tại chợ trong vòng 15 ngày làm việc; đối với các hộ kinh doanh cố định phát sinh sau thời điểm lấy ý kiến Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ thì phải chấp hành, thực hiện theo đúng Phương án đã được lấy ý kiến và phê duyệt;

- Tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, hộ kinh doanh cố định tại chợ (*nêu rõ tiếp thu hoặc giải trình ý kiến không tiếp thu*) và hoàn thiện Phương án.

đ) Sau khi hoàn thiện, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình UBND cấp huyện phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

e) UBND cấp huyện niêm yết công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ tại trụ sở UBND cấp huyện, cấp xã nơi có chợ chuyển đổi mô hình quản lý, trên Trang thông tin điện tử và trụ sở Ban quản lý chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết.

4. Tổ chức lựa chọn, công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ: lựa chọn, công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

CHƯƠNG V

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 10. Nội quy chợ

1. Ban hành Mẫu nội quy chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

2. Tổ chức quản lý chợ thực hiện xây dựng, phê duyệt Nội quy chợ theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Quy định này; thực hiện niêm yết công khai, rõ ràng Nội quy chợ ở nơi dễ nhìn, dễ quan sát trong chợ và phổ biến đến thương nhân kinh doanh tại chợ; thực hiện điều hành hoạt động của chợ theo nội quy đã được phê duyệt.

Điều 11. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Việc sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện thông qua hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và tổ chức quản lý chợ. Giá dịch vụ tại chợ được thực hiện theo Luật Giá và quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm:

a) Lập, niêm yết công khai tại chợ, cung cấp đầy đủ các thông tin khi có đề nghị của tổ chức, cá nhân về phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho UBND cấp có thẩm quyền;

b) Tiếp nhận văn bản đăng ký thuê địa điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân;

c) Ký hợp đồng với thương nhân thuê địa điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ;

đ) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ sau khi ký hợp đồng cho thương nhân thuê, không cho phép coi nơi sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được duyệt.

3. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ phải đảm bảo các nội dung sau:

a) Phù hợp với mục đích, công năng và thiết kế xây dựng; không cho phép thương nhân tự ý coi nơi điểm kinh doanh tại chợ;

b) Sơ đồ sắp xếp, bố trí khu vực kinh doanh phải bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường; bố trí điểm đặt cân đối chứng, thiết bị đo lường đảm bảo thuận lợi cho người tiêu dùng sử dụng;

c) Phương án khai thác điểm kinh doanh tại chợ bao gồm: hình thức, thời gian cho thuê điểm kinh doanh; giá dịch vụ tại chợ; quyền và nghĩa vụ của tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ;

d) Phương án quản lý việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ;

đ) Các nội dung khác (nếu có).

4. Đối với các chợ đang hoạt động mà chưa có phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ hoặc trước khi đưa chợ xây dựng mới vào hoạt động, tổ chức quản lý chợ phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho UBND cấp có thẩm quyền theo phân cấp tại Điều 5 Quy định này.

5. Việc cho thuê điểm kinh doanh tại chợ đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Đối với chợ xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại chợ, kể cả xây dựng lại tại vị trí cũ hoặc xây dựng mới do di dời địa điểm: tổ chức quản lý chợ cho thuê điểm kinh doanh theo thứ tự ưu tiên thương nhân kinh doanh thường xuyên tại chợ cũ. Phương thức cho thuê do tổ chức quản lý chợ quyết định, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tế mỗi chợ. Mỗi thương nhân được ưu tiên số điểm kinh doanh tương ứng với số điểm kinh doanh tại chợ cũ (*nếu thương nhân có nhu cầu*). Số điểm kinh doanh còn lại cho thuê theo hợp đồng thỏa thuận giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân đăng ký mới.

b) Đối với chợ xây dựng mới: tổ chức quản lý chợ quyết định phương án cho thuê, chính sách thu hút thương nhân vào kinh doanh, khuyến khích có chính sách ưu tiên đối với người đăng ký trước.

6. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ, đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Đối với chợ đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách, chợ đã chuyển đổi mô hình quản lý chợ: thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời gian còn lại của thời hạn được Nhà nước cho doanh nghiệp/hợp tác xã thuê đất để đầu tư dự án chợ; đồng thời doanh nghiệp/hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải đảm bảo duy trì các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân;

b) Đối với chợ thực hiện cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ: thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời gian còn lại của hợp đồng cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc hợp đồng chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

c) Đối với chợ do nhà nước đầu tư quản lý và do đơn vị sự nghiệp công lập hoặc UBND cấp xã trực tiếp khai thác: thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân tùy theo tình hình cụ thể từng chợ nhưng thời gian thuê một đợt không quá 05 năm;

d) Đối với các chợ đã ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh trước thời điểm quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo thời hạn quy định trong hợp đồng đã ký kết và đảm bảo đúng thời hạn được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Sau khi hợp đồng hết hiệu lực, thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c khoản 6 Điều này.

Điều 12. Xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp huyện trong thực hiện việc xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện trong xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

a) Ban hành kế hoạch xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn, trong đó xác định rõ lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, các biện pháp thực hiện;

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND cấp xã và đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm tại điểm kinh doanh tự phát theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát của UBND cấp xã.

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã trong xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

a) Trên cơ sở Kế hoạch của UBND cấp huyện trong việc xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý, UBND cấp xã ban hành Phương án chi tiết thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát, trong Phương án đánh giá đầy đủ tác động khi thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát, nêu rõ lộ trình, biện pháp và phương án hỗ trợ, giới thiệu địa điểm kinh doanh mới phù hợp quy hoạch. Đối với địa bàn có quy hoạch chợ, ưu tiên giới thiệu bố trí địa điểm kinh doanh tại chợ.

b) Tổ chức xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát theo đúng lộ trình; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý đối với các điểm kinh doanh tự phát vi phạm; báo cáo UBND cấp huyện đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

c) Theo dõi, giám sát để đảm bảo các điểm kinh doanh tự phát không tái diễn; theo dõi chặt chẽ các khu vực có nguy cơ hình thành điểm kinh doanh tự phát để kịp thời ngăn chặn.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ bao gồm: quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách và các nội dung khác về quản lý và phát triển chợ theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND cấp huyện triển khai thực hiện Quy định này;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

d) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh được quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và Chương III Quy định này;

đ) Hướng dẫn rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý; tích hợp dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; tổng hợp báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng chợ hằng năm trên địa bàn tỉnh;

e) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại và lĩnh vực khác tại chợ theo thẩm quyền;

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách phát triển và quản lý chợ của UBND cấp huyện, tổ chức quản lý chợ và thương nhân tại chợ;

h) Tổng hợp kết quả triển khai và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì hướng dẫn, bố trí nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện đầu tư, phát triển chợ trên địa bàn theo quy định;

b) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì tham mưu UBND tỉnh quyết định bố trí kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ từ nguồn thu khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc ngân sách nhà nước đối với các chợ được giao theo phân cấp ngân sách;

c) Căn cứ hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, chủ trì hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn UBND cấp huyện áp dụng chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; chế độ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản thực phẩm; kiểm tra, xử lý các cơ sở sản xuất, chế biến, sử dụng nguyên liệu chế biến có nguồn gốc nông sản không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về công tác vệ sinh thú y, phòng chống dịch bệnh tại các điểm, khu kinh doanh động vật tại các chợ;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện hướng dẫn thực hiện các quy định về đất đai, môi trường; kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất chợ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn cơ quan quản lý chợ, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các quy định về đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn tỉnh; đấu nối giao thông đường bộ đối với các chợ xây mới, mở rộng;

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với hoạt động đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; ngăn chặn và xử lý các hành vi gây mất an toàn giao thông đối với các tuyến đường giao thông xung quanh chợ.

5. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn, quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại các chợ theo phân cấp quản lý;

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện chỉ đạo tuyên truyền cho Nhân dân về tác hại, nguy cơ lây nhiễm và các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm lây nhiễm từ động vật sang người. Áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa, phòng tránh dịch bệnh đảm bảo an toàn cho người trong vùng xảy ra dịch bệnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: hướng dẫn triển khai công tác quản lý nhà nước về đo lường trong hoạt động thương mại tại các chợ trên địa bàn tỉnh.

7. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi chợ và khu vực xung quanh chợ;

b) Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông xung quanh chợ; phối hợp với cơ quan liên quan xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, sử dụng lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông để kinh doanh, họp chợ trái quy định gây cản trở đến an toàn giao thông, mất mỹ quan đô thị.

8. UBND cấp huyện

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp tại Điều 5 Quy định này;

b) Chủ động bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương hoặc đề xuất nguồn vốn từ ngân sách tỉnh để đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư phát triển; nâng cấp cải tạo, bảo trì chợ trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn, tính cấp thiết và quy định pháp luật;

c) Tổ chức, triển khai việc đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo đối với các chợ sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định;

d) Chủ trì rà soát, công bố phân loại chợ trên địa bàn, báo cáo Sở Công Thương để theo dõi;

đ) Tiếp nhận phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của Tổ chức quản lý chợ đối với chợ dân sinh hạng 1, hạng 2 trên địa bàn;

e) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và Chương III Quy định này;

g) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ lập báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản tài sản kết cấu hạ tầng chợ hằng năm theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

h) Quản lý, giám sát UBND cấp xã và các cơ quan liên quan trong khai thác sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng chợ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật;

i) Hướng dẫn thực hiện các quy định về môi trường theo phân cấp quản lý;

k) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về phát triển và quản lý chợ; quản lý sử dụng đất chợ; hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; giải quyết các vướng mắc, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các chợ theo phân cấp quản lý;

l) Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

9. UBND cấp xã

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp tại Điều 5 Quy định này;

b) Quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ được UBND cấp huyện giao quản lý;

c) Tiếp nhận phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của Tổ chức quản lý chợ đối với chợ dân sinh hạng 3 trên địa bàn;

d) Theo dõi, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về phát triển và quản lý chợ; quản lý sử dụng đất chợ; giải quyết các vướng mắc, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các chợ theo phân cấp quản lý;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND cấp huyện phân công;

e) Báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

10. Tổ chức quản lý chợ

a) Thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP; các nội dung tại Quy định này và quy định có liên quan của pháp luật hiện hành;

b) Báo cáo tình hình hoạt động của các chợ và tình hình quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng chợ hằng năm theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP hoặc đột xuất (nếu có).

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 13 có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định này về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) trước ngày 20 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất (nếu có).

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung chưa quy định cụ thể trong Quy định này thực hiện theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung của quy định này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương đề tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Phụ lục

Nội quy chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 23 /2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

**TỔ CHỨC QUẢN LÝ
CHỢ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NỘI QUY CHỢ... (tên chợ)...

Để đảm bảo hoạt động của chợ (tên chợ)... an toàn - văn minh - hiệu quả, cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân và người đến mua bán, giao dịch, tham quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

Điều 1. Thời gian hoạt động của chợ

1. Chợ mở cửa từ ... giờ... phút đến ... giờ ... phút hàng ngày *(ngày lễ, ngày Tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng)*.

2. Mọi người phải thực hiện đúng thời gian quy định về mở, đóng cửa chợ hằng ngày. Thời gian hoạt động của từng điểm kinh doanh *(gồm quầy hàng, sạp hàng, cửa hàng, ki-ốt,...)* trong phạm vi chợ phải phù hợp với thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài thời gian quy định trên, người không có nhiệm vụ không được vào và ở lại trong chợ. Thương nhân kinh doanh có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của tổ chức quản lý chợ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Quyền của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Thương nhân có hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ được quyền hoạt động kinh doanh theo hợp đồng đã ký;

b) Thương nhân được sang nhượng điểm kinh doanh hoặc cho thương nhân khác thuê lại điểm kinh doanh đang còn trong thời hạn hợp đồng khi được tổ chức quản lý chợ chấp thuận bằng văn bản;

c) Được bảo vệ mọi quyền lợi hợp pháp trong hoạt động kinh doanh tại chợ; được tham gia các tổ chức đoàn thể xã hội do tổ chức quản lý chợ tổ chức; được đề xuất ý kiến với tổ chức quản lý chợ về những biện pháp tổ chức và quản lý chợ; được khiếu nại, tố cáo những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Nội quy chợ.

2. Nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Phải thực hiện theo Phương án bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh của tổ chức quản lý chợ;

b) Chấp hành các quy định của pháp luật và phải thực hiện Nội quy chợ và pháp luật có liên quan; chịu sự quản lý của tổ chức quản lý chợ;

c) Ngành nghề kinh doanh của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc ngành, nghề pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện;

d) Không tự ý coi nói, tự ý sử dụng điểm kinh doanh vào mục đích khác mục đích ghi trong hợp đồng, như làm nơi cư trú, ăn ở, sinh hoạt,... Khi có nhu cầu cải tạo, sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới... phải được sự đồng ý của tổ chức quản lý chợ;

đ) Chấp hành quyết định thu hồi sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa do mình bán, cung cấp thuộc diện phải thu hồi; chịu chi phí để tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa phải tiêu hủy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

e) Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

3. Người kinh doanh không được tự ý xâm phạm ngôi, vị trí, khu vực do tổ chức quản lý chợ sắp xếp; không được tự ý vận chuyển vật liệu, dụng cụ quán, dụng cụ, căng dây.

Điều 3. Quy định về hàng hóa kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (*kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ*) không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện.

2. Hàng hóa kinh doanh phải đảm bảo chất lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không kinh doanh hàng giả, hàng nhập lậu, hàng nhái, hàng hóa không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng hoặc hàng kém chất lượng,...

3. Hàng hóa là thực phẩm phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (*có hạn sử dụng, không chứa chất độc hại*).

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Người đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ trong khung giờ quy định tại Nội quy chợ và phải chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người tiêu dùng khi mua hàng hóa tại chợ theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

3. Người tiêu dùng nếu phát hiện sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tại chợ không bảo đảm an toàn, gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe,

danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản của người tiêu dùng; hành vi của người bán hàng tại chợ xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng cần thông tin kịp thời, chính xác cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Cán bộ, nhân viên cơ quan nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của đơn vị; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong văn minh, lịch sự khi giao tiếp và giải quyết công việc; hướng dẫn tận tình cho các tổ chức, cá nhân liên quan (*thương nhân, cán bộ, công nhân viên quản lý, người đến mua bán, tham quan, giao dịch, thi hành công vụ*) trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Không gây sách nhiễu, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

3. Thực hiện trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong phạm vi chợ theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Điều 6. Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai

1. Các tổ chức, cá nhân liên quan phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), cứu nạn cứu hộ (CNCH), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra.

2. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu, sử dụng bàn là trong phạm vi chợ phải đảm bảo tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện.

3. Không treo hàng, bày hàng, để phương tiện giao thông vào hành lang an toàn hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường cản lửa, lấn chiếm đường đi lại, đường thoát nạn, cửa ra vào, cửa thoát nạn.

4. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được tổ chức quản lý chợ cho phép và đã ghi trong hợp đồng.

5. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo, để phòng nguy hiểm,... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hóa, vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy.

6. Khi có sự cố xảy ra, người trực của tổ chức quản lý chợ phải chủ động xử lý, báo ngay cho lãnh đạo tổ chức quản lý chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

7. Khuyến khích thương nhân tại chợ tự trang bị bình chữa cháy tại điểm kinh doanh của mình. Thương nhân nếu phát hiện yếu tố có nguy cơ cháy nổ phải báo ngay cho người có trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý.

8. Thực hiện nghiêm quy định cấm hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm hút thuốc lá.

Điều 7. Quy định về an ninh trật tự

1. Nghiêm cấm mọi hành vi gây rối, làm mất an ninh trật tự trong phạm vi chợ. Khi có kiến nghị liên quan đến quyền lợi trong hoạt động kinh doanh tại chợ, cử đại diện có ý kiến lên tổ chức quản lý chợ hoặc gửi kiến nghị lên cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cấm tổ chức và tham gia các tệ nạn xã hội dưới mọi hình thức trong phạm vi chợ.

3. Không được bịa đặt thông tin gây ảnh hưởng xấu, xúc phạm danh dự nhân phẩm của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; không được tự ý tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không gây gỗ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ.

4. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong chợ không được gây ra tiếng ồn quá mức cho phép ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và hoạt động chung của chợ.

5. Việc ra, vào chợ phải dừng, đỗ, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

6. Các lực lượng vào làm dịch vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ theo quy định của tổ chức quản lý chợ.

7. Không tự ý họp chợ ngay ngoài phạm vi chợ và trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

8. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ hàng trong chợ phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp của tổ chức quản lý chợ.

Điều 8. Quy định về vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên tại chợ phải giữ gìn sạch sẽ khu vực buôn bán của mình; hằng ngày trước khi nghỉ bán hàng phải quét dọn sạch sẽ khu vực kinh doanh và lối đi, tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do tổ chức quản lý chợ quy định.

2. Từng điểm kinh doanh phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; rác thải phải được phân loại và bỏ vào các thùng rác có nắp đậy hoặc bỏ đúng nơi thu gom, lưu chứa rác thải tạm thời ngay sau khi họp chợ.

3. Nước thải từ vệ sinh khu vực kinh doanh đồ tươi sống, giết mổ gia súc, gia cầm phải được tách riêng vào hệ thống nước thải đến công trình xử lý nước thải; không xả trực tiếp nước thải chưa qua xử lý ra môi trường.

4. Thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người dân vào mua sắm đi vệ sinh cá nhân đúng nơi quy định (*nhà vệ sinh nam và nhà vệ sinh nữ*) và phải giữ gìn sạch sẽ nhà vệ sinh chung và khu vực rửa tay.

5. Thương nhân kinh doanh thực phẩm phải thực hiện biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong hoạt động kinh doanh tại chợ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Chợ văn minh thương mại, quy tắc ứng xử

1. Thương nhân, người không kinh doanh thường xuyên tại chợ

a) Chấp hành nghiêm túc Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh;

b) Thực hiện niêm yết đầy đủ, rõ ràng giá và nguồn gốc sản phẩm; không quảng cáo sai lệch về thông tin sản phẩm;

c) Các dụng cụ đo lường phải đảm bảo tiêu chuẩn, được kiểm định theo quy định của pháp luật và được đặt tại chỗ bán hàng để người mua hàng có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng; thực hiện cân, đo, đóng, đếm chính xác;

d) Duy trì và phát huy truyền thống dân tộc, thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; thái độ lịch thiệp, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với mọi người;

đ) Cung cấp, trao đổi thông tin, giao tiếp đúng mực. Thuận mua vừa bán, trung thực trong kinh doanh, bán hàng đúng giá niêm yết, không tranh giành, lôi kéo khách hàng, không tranh mua, tranh bán, không nài ép, lừa dối khách mua hàng, không kinh doanh hàng giả, làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán;

e) Sử dụng bao bì, túi đựng thân thiện với môi trường, hạn chế sử dụng bao bì nhựa, túi ni-lông.

2. Khách hàng đến giao dịch tại chợ

a) Tôn trọng không gian chung: không gây rối, mất trật tự; không nói tục chửi bậy; không xúc phạm nhân phẩm, danh dự người khác; không sử dụng vũ khí, chất nổ và gây nổ trái phép;

b) Quan tâm, nhường nhịn, giúp đỡ người khuyết tật, phụ nữ có thai, người già, trẻ em; không chen lấn, xô đẩy; phải xếp hàng khi đông người;

c) Giao tiếp lịch sự, tôn trọng người bán và các khách hàng khác; giữ gìn vệ sinh chung, tuân thủ các quy định về an toàn, trật tự của chợ.

3. Tổ chức quản lý chợ

a) Đảm bảo quản lý chợ một cách chuyên nghiệp, công bằng, và minh bạch. Xử lý kịp thời và công bằng các tranh chấp giữa tiểu thương và khách hàng;

b) Thái độ giao tiếp lịch sự, đúng mực;

c) Thiết lập, niêm yết công khai đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng phù hợp theo quy định của pháp luật.

d) Thường xuyên cải thiện cơ sở hạ tầng, vệ sinh, và các tiện ích công cộng trong chợ.

4. Thông tin về người có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết yêu cầu, phản ánh của người tiêu dùng (*gồm một số thông tin sau: họ và tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ liên lạc*).

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội tại chợ

1. Thương nhân, người không kinh doanh thường xuyên tại chợ, cán bộ, nhân viên quản lý chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, xã hội, từ thiện do Nhà nước, địa phương và tổ chức quản lý chợ phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do tổ chức quản lý chợ, tổ ngành hàng và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia, góp ý có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách của tổ chức quản lý chợ.

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thông tin tới các thương nhân kinh doanh và mọi người kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan,... (*thông qua hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản tới tay những người có liên quan*).

Điều 11. Quy định về xử lý các hành vi vi phạm tại chợ

Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, tham quan, thi hành công vụ,... nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và/hoặc Nội quy chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Các quy định khác

Ngoài các nội dung chính quy định tại Mẫu nội quy chợ nêu trên, căn cứ tình hình thực tiễn, tổ chức, cá nhân quản lý chợ quy định, bổ sung các nội quy phù hợp và đảm bảo theo các quy định hiện hành.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Bản Nội quy này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này được niêm yết công khai, rõ ràng trong phạm vi chợ.

2. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ,... còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

..., ngày... tháng... năm.....
TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ
THỦ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)